

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUẦN GIÁO
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 31/3/2021.

*V/v yêu cầu không công nhận
quan hệ vợ chồng.*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUẦN GIÁO - TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Nga.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lò Văn Quân và ông Nguyễn Quốc Huân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Phương Thảo, Thư ký phiên tòa - Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Mai, Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên; xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 76/2021/TLST-HN&GD ngày 16 tháng 02 năm 2021 về yêu cầu tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2021/QĐST-HNGĐ ngày 15 tháng 3 năm 2021 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Quàng Thị T, năm sinh: 1996; địa chỉ: Bản K, xã M, huyện T, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Nông nghiệp. Có mặt.

2. Bị đơn: Lường Văn H, năm sinh: 1991; địa chỉ: Bản G, xã Q, huyện T, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Nông nghiệp. Vắng mặt có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện xin ly hôn đề ngày 21 tháng 02 năm 2021, bản tự khai tại Tòa án và tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn chị Quàng Thị T trình bày:

Về hôn nhân: Chị Quàng Thị T Tôi (Quàng Thị T) và anh Lường Văn H được hai bên gia đình tổ chức đám cưới cho chúng tôi theo phong tục tập quán địa phương. Từ khi chung sống hai anh chị không đi đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã. Cuộc sống chung được một thời gian ngắn khoảng 03 tháng không có mâu thuẫn xảy ra, sau đó thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính cách

không hợp, bất đồng quan điểm sống, vợ chồng hay cãi nhau, anh H có sử dụng ma túy. Chị T và anh H đã không còn sống chung với nhau từ tháng 9 năm 2017 cho đến nay. Đến nay chị không còn tình cảm với anh H nên tôi đề nghị Tòa án giải quyết tuyên bố chị T và anh H không phải là quan hệ vợ chồng.

Về con chung: Chị Quàng Thị T và anh Lương Văn H không có con chung, hiện tại chị T không có thai với anh H, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Quàng Thị T đề nghị miễn nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm.

Tại Bản tự khai, anh Lương Văn H trình bày:

Về hôn nhân: Anh Lương Văn H và chị Quàng Thị T tự nguyện tìm hiểu nhau, chung sống với nhau nhưng không có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Khi hai vợ chồng lấy nhau có tổ chức đám cưới theo phong tục tập quán địa phương vào năm 2017 và chung sống được một thời gian ngắn thì chị T bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở Mường Khong từ cuối năm 2017 đến nay. Khi không còn sống chung thì không còn liên lạc, quan tâm đến nhau, đến nay anh H cũng không còn tình cảm với chị T nên yêu cầu Tòa án giải quyết không công nhận quan hệ vợ chồng cho hai anh chị.

Về con chung: Anh H và chị T không có con chung, không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên phát biểu ý kiến như sau:

- Về tố tụng: Đã thực hiện theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án: Căn cứ lời trình bày của hai bên đương sự và kết quả xác minh của Tòa án; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 9, 14, 53 chấp nhận yêu cầu của chị T, không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị T và anh H; con chung, tài sản chung, nợ chung không có không yêu cầu giải quyết. Căn cứ Điều 147 BLTTDS, Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVHQ 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, đề nghị miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm cho chị Quàng Thị T, do chị T là người dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Xét đơn khởi kiện yêu cầu không công nhận quan hệ vợ chồng của chị Quàng Thị T với anh Lương Văn H thì được xác định là vụ án yêu cầu không công nhận quan hệ vợ chồng, thời điểm chị T nộp đơn khởi kiện, anh Lương Văn H có nơi ĐKKTT tại bản G, xã Q, huyện T, tỉnh Điện Biên nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo theo quy định tại

Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; quá trình giải quyết vụ án đương sự đã nhận được đầy đủ các thông báo, quyết định hợp lệ. Tại phiên tòa, anh Lương Văn H vắng mặt nhưng đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; việc đưa ra xét xử vắng mặt anh H vẫn đảm bảo quyền lợi cho anh H phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 BLTTDS.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về Hôn nhân: Chị Quảng Thị T và anh Lương Văn H chung sống với nhau từ năm 2017, được hai bên gia đình tổ chức đám cưới theo phong tục tập quán của địa phương, mặc dù đã đủ điều kiện kết hôn nhưng chị T và anh H không đi đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Theo quy định tại khoản 1 Điều 9 Luật hôn nhân gia đình quy định “Việc kết hôn phải được đăng ký và do cơ quan nhà nước có thẩm quyền thực hiện. Việc kết hôn không được đăng ký theo quy định thì không có giá trị pháp lý”. Do vậy có thể khẳng định quan hệ giữa chị Quảng Thị T và anh Lương Văn H không được pháp luật công nhận là vợ chồng. Quá trình chung sống của hai anh chị không hòa thuận, bất đồng quan điểm sống, không yêu thương quan tâm đến nhau; trong quá trình giải quyết Tòa án đã tiến hành các thủ tục để hòa giải cho hai anh chị quay về đoàn tụ và đi đăng ký kết hôn theo đúng quy định của pháp luật, tuy nhiên anh Hòa không có mặt và chị T đã có đơn đề nghị không tiến hành hòa giải vì giữa hai vợ chồng không thể quay về đoàn tụ. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Quảng Thị T và anh Lương Văn H theo quy định tại khoản 1 Điều 14 Luật hôn nhân gia đình.

[2.2] Về con chung: Chị Quảng Thị T và anh Lương Văn H đều thừa nhận; hai anh chị không có con chung, hiện tại chị T không có thai không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3.2] Về tài sản chung, nợ chung: Không có tài sản chung, không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

[4.2] Về án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Hội đồng xét xử, xét thấy chị Quảng Thị T đủ điều kiện được xét miễn án phí dân sự sơ thẩm.

[3] Tại phiên tòa, Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo đưa ra đề nghị hoàn toàn phù hợp với quy định của pháp luật và nội dung vụ án, vì vậy cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng:

- Điều khoản 1 Điều 9, khoản 1 Điều 14, Điều 53 Luật hôn nhân & gia đình năm 2014.

- Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Quàng Thị T và anh Lường Văn H

2. Về con chung: Không có, không yêu cầu.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu.

4. Về án phí: Chị Quàng Thị T được miễn án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Chị Quàng Thị T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (Ngày 31/3/2021). Anh Lường Văn H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA

Nơi nhận

- Phòng KTNV và THA;
- VKSND huyện T.Giáo;
- Chi cục THADS huyện T.Giáo;
- Đường sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lương Thị Nga

Nơi nhận

- Phòng KTNV và THA;
- VKSND huyện T.Giáo;
- Chi cục THADS huyện T.Giáo;
- Đương sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

